

Bản án số: **123/2019/HS-ST**
Ngày 28-11-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trương Thị Thịnh**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Lê D Phương** và ông **Trịnh Ngọc Thành**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Lý Thị Chuyên** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thu Hiền** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án huyện Tân Phú xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 145/2019/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 137/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2019, đối với bị cáo:

Lê Văn D (Tên gọi khác: D Chim Xanh), sinh năm 1982, tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: Ấp 4, xã L, huyện P, tỉnh N.

Nghề nghiệp: Thợ hồ; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Minh Kh (đã chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1938; anh chị em: có 05 người, bị cáo là con thứ năm; có vợ tên là Lý Thị Thanh H, sinh năm 1989 (đã ly hôn); có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 29/4/2016, bị Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Quyết định áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 21 (hai mươi một tháng), theo quyết định số 62/QĐ-TA.

Người làm chứng:

Anh **Nguyễn Thanh T**, sinh năm 1978 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu 2, thị trấn T, huyện P, tỉnh N

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn D là đối tượng nghiện ma túy, để có ma túy sử dụng nên vào khoảng 09 giờ ngày 17/7/2019, D điều khiển xe mô tô từ nhà trọ ở thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đến khu vực bến xe An Suông thuộc Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh tìm mua ma túy. Tại đây D gặp 01 người thanh niên không rõ nhân thân, lai lịch và đưa 5.000.000 đồng, một lúc sau người thanh niên này đưa cho D một gói thuốc Jet bên trong có hai bịch nilong chứa ma túy. Sau khi có được ma túy D điều khiển xe mô tô quay trở lại phòng trọ ở thành phố Biên Hòa cất xe rồi bắt xe khách về huyện Tân Phú. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày D về đến thị trấn Tân Phú và bắt xe ôm của anh Nguyễn Thanh T để chở về nhà tại ấp 2, xã Phú Lập, khi xe đến Km 17 đường ĐT 744B thuộc ấp 1, xã Phú Lộc thì gặp đội tuần tra cảnh sát giao thông thuộc Đội cảnh sát giao thông huyện Tân Phú yêu cầu anh T dừng xe để kiểm tra hành chính. D lo sợ bị phát hiện liền lấy gói thuốc Jet bên trong có chứa hai bịch nilong màu trắng cất ở bên hông vút xuống lề đường và bỏ chạy thì bị lực lượng công an truy đuổi bắt giữ người cùng tang vật.

Tang vật bị thu giữ gồm: 02 (hai) gói nilong bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy; 01 điện thoại di động hiệu Mobell màu trắng số IMEI: 540161600120037; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh, đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số 733/KLGD-PC09 ngày 25/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai xác định: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy có khối lượng 11,0630gam loại Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 134/CT-VKSTP-ĐN ngày 14/11/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú truy tố bị cáo Lê Văn D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Lê Văn D về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Lê Văn D mức án tù 07 (bảy) năm đến 08 (tám) năm tù. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng và quyết định về án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo D thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã mô tả, không có ý kiến gì đối với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát.

Quá trình điều tra, người làm chứng anh Nguyễn Thanh T khai như sau: Anh D hành nghề chạy xe ôm ở km 125 thuộc thị trấn Tân Phú, huyện Tân Phú và không có mối quan hệ gì với Lê Văn D. Ngày 17/7/2017, khi thấy D đang đứng ở lề đường gần Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn anh điều khiển xe chạy ngang qua thì D gọi lại để chở D về nhà ở xã Phú Lập. Việc D mang theo ma túy trong người anh không biết, khi bị Cảnh sát giao thông yêu cầu dừng xe lại kiểm tra hành chính rồi vật lộn với D. Do anh điều khiển xe nên không thấy được D ngồi phía sau có vút gói thuốc Jet ra hay không.

Bị cáo nói lời sau cùng như sau: Trong thời gian bị tạm giam bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi trái pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để các bị cáo sớm về hoà nhập với gia đình, vì hiện nay bị cáo còn có 02 con nhỏ và mẹ già không ai chăm sóc.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Phú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử xác định các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo D thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xác định: Vào ngày 17/7/2019, D có mang theo 01 gói thuốc Jet bên trong có 02 gói nilong chứa ma túy. Khi đi đến đoạn đường Km 17 đường ĐT 744B thuộc xã Phú Lộc thì bị Đội Cảnh sát giao thông đang tuần tra phát hiện và bắt quả tang cùng tang vật, mục đích mang theo số ma túy trên là cất giấu để sử dụng. Lời khai nhận tội của bị cáo D phù hợp với các chứng cứ thu giữ được khi bắt quả tang bị cáo.

[3] Từ những chứng cứ nêu trên, có đủ căn cứ để khẳng định, bị cáo Lê Văn D đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đối với 02 gói ma túy có khối lượng 11,0630gam, loại Methamphetamin để sử dụng, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Cáo trạng số 134/CT-VKSTP-ĐN ngày 14/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý, sử dụng chất ma túy của Nhà nước. Ma túy là chất gây nghiện, người nghiện ma túy sẽ bị ảnh hưởng nghiêm trọng đến thể chất và tinh thần, ma túy còn là nguyên nhân của các tội phạm khác. Vì vậy, Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy, nhằm tạo môi trường sống, học tập, lao động lành mạnh, không có tệ nạn xã hội. Bản thân bị cáo cũng nhận thức được tác hại của ma túy, nhưng vẫn cố ý tàng trữ để sử dụng. Do đó, cần có mức hình phạt đủ nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện, cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[5] Trước và sau khi phạm tội các bị cáo không có việc làm, không có thu nhập và tài sản riêng do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền sự, bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 21 tháng, đang chấp hành kỷ luật tại Trung tâm kỷ luật Trường giáo dục đào tạo và giải quyết việc làm số 02 Thành phố Hồ Chí Minh thì bỏ trốn, hiện chưa chấp hành xong.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[8] Về các biện pháp tư pháp: Số lượng ma túy còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh; 01 điện thoại di động hiệu Mobell màu đen đã qua sử dụng là tài sản hợp pháp của Lê Văn D không liên quan đến việc phạm tội. Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Tân Phú đã trao trả cho chủ sở hữu là phù hợp với quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đưa ra về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và mức hình phạt của các bị cáo là phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm g khoản 2 Điều 249; điểm c khoản 1 Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

- Điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn D phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lê Văn D 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù của bị cáo được tính kể từ ngày 17 tháng 7 năm 2019.

2. Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì niêm được phong ký hiệu số 733/PC09-GĐMT của phòng kỹ thuật hình sự tỉnh Đồng Nai bên trong chứa mẫu vật (ma túy) còn lại sau giám định.

(Vật chứng nêu trên hiện được tạm giữ tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 15/11/2019 giữa Chi cục Thi hành án dân sự và Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Phú và Chi cục Thi hành án dân huyện Tân Phú).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Văn D phải nộp **200.000đ** (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú;
- Công an nhân dân huyện Tân Phú;
- Chi cục THA dân sự huyện Tân Phú;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Thị Thịnh